

Sách Giô-ên và Giáo Hội Cơ Đốc Phục Lâm Ngày Thứ Bảy La-ô-đi-xê - Số Hai Mười Bốn

Jeff Pippenger

2026-01-06

Số hai mươi bốn

Chúng tôi kết thúc bài viết trước bằng việc đề cập đến ba tuyên song song của lời chứng tiên tri, được thể hiện qua các chương mười một đến hai mươi hai trong Sáng-thế Ký, sách thứ nhất của Cựu Ước; qua Ma-thi-ơ, sách thứ nhất của Tân Ước; và qua Khải Huyền, sách cuối cùng của cả Tân Ước lẫn toàn bộ Kinh Thánh. Tuyên của Sáng-thế Ký xác định giao ước với Áp-ram; tuyên của Ma-thi-ơ xác định giao ước với Hội thánh Cơ Đốc, với Phi-e-rơ như biểu tượng cho sự khởi đầu và kết thúc của Y-sơ-ra-ên thuộc linh hiện đại. Các câu ở giữa của cả hai tuyên xác định ẩn của Đức Chúa Trời: với Áp-ram, đó là “cắt bì”; còn với Phi-e-rơ, đó là việc đổi tên của ông. Câu trung tâm của tuyên trong Khải Huyền là chương mười bảy, câu mười hai.

Và mười cái sừng mà người đã thấy là mười vị vua, họ chưa nhận được vương quốc nào; nhưng sẽ nhận quyền làm vua trong một giờ cùng với con thú. Khải Huyền 17:12.

Sáng Thế Ký và Ma-thi-ơ xác định sự kết hiệp giữa Thần tính và nhân loại, và Khải Huyền xác định sự kết hiệp của con thú với con rồng tại thời điểm luật ngày Chủ nhật. Cả ba sách đều chỉ đến luật ngày Chủ nhật, nơi một nhóm bày tỏ dấu của con thú và nhóm kia ẩn của Đức Chúa Trời. Sự giả mạo về con thú và con rồng trong câu mười hai là sự đề cập thuộc omega về tháp của Nim-rôt trong Sáng Thế Ký đoạn mười một. Ở đó, tôn giáo giao ước giả mạo đã chịu sự phán xét, và trong Khải Huyền đoạn mười bảy, âm phụ—tức là Ba-by-lôn lớn—bị phán xét. Nim-rôt là alpha đối với omega của Vatican, và vì lý do này, chế độ giáo hoàng là Ba-by-lôn lớn, tức omega đối với Ba-bên của Nim-rôt, vốn là alpha.

Điểm đáng chú ý trong ba câu giữa này là lời chứng nằm ở điểm giữa của từng dòng thực ra là ba câu.

Đây là giao ước của ta mà các người phải giữ, giữa ta với người và dòng dõi người sau người: Mọi con trai trong các người phải chịu cắt bì. Các người phải cắt bì nơi da quy đầu mình; điều ấy sẽ là dấu hiệu của giao ước giữa ta và các người. Đứa con trai tám ngày tuổi phải chịu cắt bì trong vòng các người, mọi con trai trong các thế hệ của các người, hoặc sinh ra trong nhà, hoặc do tiền bạc mua của người ngoại bang, là kẻ không thuộc dòng dõi người. Sáng thế ký 17:10-12.

Đức Chúa Giê-su đáp: “Phước cho người, Si-môn, con của Giô-na; vì chẳng phải thịt và huyết đã bày tỏ điều ấy cho người, nhưng là Cha Ta ở trên trời. Ta lại nói với người: người là Phê-rô; trên vàng đá này Ta sẽ xây dựng Hội thánh của Ta, và cửa Âm phủ sẽ không thắng nổi Hội thánh ấy. Ta sẽ trao cho người các chìa khóa của Nước Trời; điều gì người buộc ở dưới đất cũng sẽ được buộc ở trên trời; điều gì người tháo ở dưới đất cũng sẽ được tháo ở trên trời.” Ma-thi-ơ 16:17-19.

Và con thú trước đã có, mà nay không còn; chính nó là thứ tám, và là một trong bảy, và đi vào chôn hù mất. Và mười sừng mà người đã thấy là mười vua; họ chưa nhận được vương quốc, nhưng sẽ nhận quyền làm vua trong một giờ với con thú. Họ đồng một ý, và sẽ trao quyền lực và sức mạnh của mình cho con thú. Khải Huyền 17:11-13.

Câu chuyện về giao ước giả mạo được biểu trưng bởi gạch và vữa của Nim-rôt, và hệ thống giả mạo về giáo hội và nhà nước của hắn, được tượng trưng bởi tháp và thành, tiêu biểu cho hệ thống giả mạo của hình tượng con thú được thể hiện trong ô-mê-ga của câu chuyện Nim-rôt. Ba dòng, với ba điểm trọng tâm của ba câu, tất cả đều làm chứng cho giao ước về sự sống và giao ước về sự chết. Một trăm bốn mươi bốn nghìn là “thứ tám” chân thật, vốn thuộc về bảy, còn giáo hoàng quyền chỉ là sự giả mạo. Hạng người của Nim-rôt đồng một tâm trí trong cuộc hôn phối của họ, một sự giả mạo đối với một trăm bốn mươi bốn nghìn, là những người hiệp nhất trong tâm trí của Đấng Christ. Con thú giả mạo “đã có, mà hiện nay không có” là một sự giả mạo của Đấng Christ, Đấng đã có, hiện có, và còn đến. Trong câu tám, sự bộc lộ trọn vẹn của sự giả mạo do giáo hoàng quyền đại diện được bày tỏ.

Con thú mà người đã thấy đã có, mà nay không còn; nó sẽ lên từ vực sâu không đáy và đi vào sự diệt vong; và những kẻ cư ngụ trên đất—những kẻ có tên không được ghi trong sách sự sống từ khi lập nên thế gian—sẽ kinh ngạc khi thấy con thú đã có, nay không còn, nhưng sẽ lại xuất hiện. Khải Huyền 17:8.

Chúa Giê-xu là Đấng đã có, hiện có, và sẽ đến, còn chế độ giáo hoàng, cái thứ tám vốn thuộc về bảy, là con thú "đã có, hiện không có, nhưng rồi lại có." "Một giờ" mà cuộc hôn nhân giữa con rồng và con thú tượng trưng chính là giai đoạn lịch sử kể từ luật ngày Chúa nhật, trong đó một trăm nghìn người, được đại diện bởi Phê-rô và Áp-ram, thăng lên trời như một cờ hiệu, đứng vào lúc chế độ giáo hoàng trở dậy.

Chúng tôi đã tìm cách trình bày sách Giô-ên từ quan điểm rằng Phi-e-rô trong ngày Lễ Ngũ Tuần đã xác định sứ điệp Ngũ Tuần của mình là sự ứng nghiệm của Giô-ên. Trong ba dòng giao ước, mỗi dòng gồm mười hai chương, ba câu chính giữa của mỗi dòng đề cập đến cùng một lịch sử, và trong lịch sử đó Phi-e-rô được mô tả là ở với Chúa Giê-su tại Caesarea Philippi, tức Panium, là điều mà thế giới hiện nay đang sắp sửa trải qua. Tại Panium, Phi-e-rô cũng ở Giê-ru-sa-lem trong sự tuôn đổ của Lễ Ngũ Tuần. Ba dòng gồm mười hai chương hội tụ tại Panium và Lễ Ngũ Tuần, khi ấn của Đức Chúa Trời được đóng trên hiền thê của Đấng Christ và dấu của con thú được đặt trên hiền thê của Sa-tan. Sách Giô-ên đang xác định tiếng gọi thức tỉnh trong dụ ngôn mười trinh nữ, khi Hội Thánh Cơ Đốc Phục Lâm (Ngày Thứ Bảy) ở tình trạng La-ô-đi-xê thức tỉnh và nhận ra rằng họ đang ở trong tình trạng hù mất.

Sách Giô-ên được đặt trong bối cảnh của bốn thế hệ.

Lời của Chúa đã đến với Joel, con trai của Pethuel.

Hỡi các bậc lão thành, hãy nghe điều này; hỡi hết thầy dân cư trong xứ, hãy lắng tai.

Điều này đã từng xảy ra trong thời các người, hay ngay cả trong thời cha ông các người chưa? Hãy kể điều ấy cho con cái các người, để con cái các người kể cho con cái chúng, và con cái

chúng cho thể hệ khác nữa. Phần còn lại do sâu gặm lá bỏ lại thì châu chấu đã ăn; phần châu chấu bỏ lại thì sâu đo đã ăn; và phần sâu đo bỏ lại thì sâu bướm đã ăn. Giô-ên 1:1-4.

Những "người già" là các lãnh đạo của Hội Thánh Cơ Đốc Phục Lâm Ngày Thứ Bảy La-ô-đi-xê trong thời kỳ đóng ấn của một trăm bốn mươi bốn ngàn, và việc đóng ấn được thực hiện trong sự tuôn đổ của Đức Thánh Linh. Những "người già" được Ê-xê-chi-ên gọi là "những bậc kỳ lão."

Bấy giờ Ngài phán với tôi: Hỡi con người, ngươi có thấy các trưởng lão của nhà Israel làm gì trong bóng tối, mỗi người trong phòng tượng ảnh của mình không? Vì họ nói: Chúa không thấy chúng ta; Chúa đã bỏ đất này. Ê-xê-chi-ên 8:12.

Sự soi dẫn cho thấy rõ rằng việc niêm ấn ở Ê-xê-chi-ên chương chín chính là cùng một sự niêm ấn như trong Khải Huyền chương bảy. Cũng rõ ràng rằng những "trưởng lão" trong bốn sự góm ghiếc tăng dần của chương tám được biểu trưng bằng con số 25. Hai mươi lăm "trưởng lão" lẽ ra phải là những người canh giữ bảy chiên của Đức Chúa Trời lại là những người cúi lạy mặt trời. Họ là những người đầu tiên bị phán xét. Trong bối cảnh đền thánh mà họ quay lưng với, họ đại diện cho hai ban gồm mười hai thầy tế lễ và thầy tế lễ thượng phẩm. Khi có luật ngày Chủ nhật, họ cúi lạy mặt trời và chấp nhận dấu của con thú, cam kết đồng thuận với con rồng, con thú và tiên tri giả. Con số 25 được tiêu biểu bởi 250 người trong cuộc phản loạn của Cô-ra, Đa-than và A-bi-ram, là những người đại diện cho liên minh ba bên mà 250 người dâng hương tham gia. Ba kẻ cầm đầu của sự bội đạo đã chết khi đất mở miệng ra và nuốt chửng họ.

Và Môi-se nói: Nhờ điều này các ngươi sẽ biết rằng Đức Giê-hô-va đã sai ta làm mọi việc này; vì ta chẳng làm theo ý riêng ta. Nếu những người này chết cách thường như mọi người, hoặc bị thảm phạt như mọi người đều bị, thì ấy là Đức Giê-hô-va không sai ta. Nhưng nếu Đức Giê-hô-va làm một việc mới lạ, đất mở miệng ra nuốt họ, cùng mọi vật thuộc về họ, và họ còn sống mà đi xuống âm phủ, thì các ngươi sẽ hiểu rằng những người này đã chọc giận Đức Giê-hô-va.

Và xảy ra, khi ông vừa nói xong mọi lời ấy, thì đất dưới chân họ nứt ra; đất mở miệng ra nuốt chửng họ, cả nhà cửa của họ, tất cả những người thuộc về Korah, và mọi tài sản của họ. Họ, cùng mọi kẻ thuộc về họ, còn sống mà sụp xuống hố sâu, đất khép lại trên họ, và họ bị tiêu diệt khỏi giữa hội chúng.

Và toàn thể Israel ở chung quanh họ đều bỏ chạy khi nghe tiếng kêu la của họ, vì họ nói: "Kéo đất cũng nuốt chúng ta nữa." Và có lửa từ Chúa phát ra, thiêu rụi hai trăm năm mươi người dâng hương. Dân Số Ký 16:28-35.

Cuộc phản loạn năm 1888 được tiêu biểu bởi cuộc phản loạn của Korah, Dahan, Abiram và 250 người đã dâng hương. 250 người ấy đã liên kết với một liên minh ba thành phần, liên minh này đi đến đạo luật Chủ nhật khi Hoa Kỳ, tức con thú từ đất, mở miệng và nói như rồng. Vào thời điểm đó, mưa muện được đổ xuống cách không chừng mực, giống như 250 người dâng hương đã bị tiêu diệt bởi lửa từ trời giáng xuống. 250 người ấy tượng trưng cho một hệ thống tôn giáo giả, bị tiêu diệt trong kỳ tuôn đổ của mưa muện tại thời điểm đạo luật Chủ nhật. Việc đất mở ra nuốt chửng Korah và đồng bọn là cơn động đất trong Khải Huyền đoạn mười một, cơn động đất ấy chỉ ra rằng Hoa Kỳ mở miệng và nói như rồng. Khi lửa từ trời giáng xuống trên 250 người, điều đó là hình

bóng về lửa của Elijah trên núi Carmel, khi các tiên tri giả ấy bị giết. Lửa của Elijah trên núi Carmel tương ứng với đạo luật Chủ nhật, nên lửa giáng trên 250 người là ngọn lửa của mưa muộn tại thời điểm đạo luật Chủ nhật.

Đoạn trong Sách Dân Số Ký nói về cuộc nổi loạn của Cô-ra có sự tương ứng mang tính tiên tri với cuộc nổi loạn chống lại sứ điệp về Đất Hứa, như Giô-suê và Ca-lép đã trình bày. Cuộc nổi loạn ấy đại diện cho “ngày chọc giận” trong Kinh Thánh. Đoạn về cuộc nổi loạn của Cô-ra nói: “các người sẽ hiểu rằng những người này đã chọc giận Chúa.”

Chính người khôn ngoan mới hiểu, và người khôn ngoan phải hiểu rằng lịch sử về cuộc nổi loạn của Cô-ra cần được đặt song song với cuộc nổi loạn chống lại sứ điệp về Đất Hứa của Giô-suê. Cuộc nổi loạn ấy diễn ra tại Ca-đê, và cả Ca-đê lẫn cuộc nổi loạn của Cô-ra đều là cuộc nổi loạn của Cơ Đốc Phục Lâm ngày thứ Bảy tại thời điểm luật Chủ nhật. Cô-ra và 250 người dâng hương là hình bóng cho 25 người cúi lạy mặt trời trong Ê-xê-chi-ên đoạn 8. Các bô lão trong Ê-xê-chi-ên đoạn 8 tượng trưng cho điều ghê tởm thứ tư trong bốn điều ghê tởm tăng dần, diễn ra tại Giê-ru-sa-lem, biểu tượng của Hội thánh của Đức Chúa Trời.

Điều gớm ghiếc thứ nhất là hình tượng ghen tuông, điều thứ hai là những phòng bí mật, điều thứ ba là khóc lóc vì Tammuz, rồi hai mươi lăm người đàn ông cúi lạy mặt trời. Sau đó, chương chín xác định những người đang thờ dài và khóc than vì những điều gớm ghiếc được trình bày trong chương tám. Những người thờ dài và khóc than ấy được đóng ấn bởi thiên sứ từ phương đông đi lên. Thiên sứ là một sứ giả và tượng trưng cho một thông điệp.

Sứ điệp đóng ấn từ phương đông là sứ điệp của gió đông, tức là sứ điệp của Hồi giáo. Khi một trăm bốn mươi bốn nghìn người đã được đóng ấn, các thiên sứ hủy diệt bắt đầu công việc của họ, ngay nơi mà dòng tiên tri bên ngoài dạy rằng "sự bội đạo của quốc gia kéo theo sự suy vong của quốc gia." Trước khi sự phán xét được thi hành trên những người được đại diện bởi Korah, các kẻ phản loạn bị đưa ra ngoài Giê-ru-sa-lem. Kẻ ác bị loại khỏi Giê-ru-sa-lem, vì không phải người công chính chạy trốn khỏi Giê-ru-sa-lem.

Hơn nữa, Thần linh nâng tôi lên và đưa tôi đến cổng phía đông của nhà Chúa, cổng ấy hướng về phía đông; và kia, tại cửa cổng có hai mươi lăm người; trong số họ tôi thấy Jaazaniah con của Azur, và Pelatiah con của Benaiah, các thủ lĩnh của dân.

Bấy giờ Ngài phán với ta: Hỡi con người, đây là những kẻ bày mưu tai ác và đưa ra lời khuyên gian ác trong thành này; chúng nói: “Chưa gần đâu; hãy xây nhà đi; thành này là cái vạc, còn chúng ta là thịt.”

Vì vậy, hãy nói tiên tri chống lại họ; hỡi con người, hãy nói tiên tri. Và Thần của Chúa giáng trên tôi và phán cùng tôi: Hãy nói: Chúa phán như vậy:

Vậy các người đã nói, hỡi nhà Israel; vì Ta biết mọi điều đến trong tâm trí các người, từng điều một. Các người đã làm cho số người bị giết trong thành này thêm nhiều, và đã làm đầy các đường phố của nó bằng những kẻ bị giết. Vì vậy, Đức Chúa Trời phán như vậy: Những kẻ bị giết của các người mà các người đã để ở giữa nó, chính là thịt, và thành này là cái vạc; nhưng Ta sẽ đem các người ra khỏi giữa nó. Các người đã sợ gươm; và Ta sẽ giáng gươm trên các

ngươi, Đức Chúa Trời phán. Ta sẽ đem các ngươi ra khỏi giữa nó, và phó các ngươi vào tay những người ngoại quốc, và sẽ thi hành sự phán xét giữa các ngươi. Các ngươi sẽ ngã bởi gươm; Ta sẽ xét xử các ngươi tại bờ cõi Israel; và các ngươi sẽ biết rằng Ta là Đức Chúa Trời. Thành này sẽ không phải là cái vạc cho các ngươi, các ngươi cũng sẽ không phải là thịt ở giữa nó; nhưng Ta sẽ xét xử các ngươi tại bờ cõi Israel. Và các ngươi sẽ biết rằng Ta là Đức Chúa Trời; vì các ngươi đã không bước đi trong các luật lệ của Ta, cũng không thi hành các phán quyết của Ta, nhưng đã làm theo các tập tục của dân ngoại ở chung quanh các ngươi.

Và xảy ra rằng, khi tôi đang nói tiên tri, thì Pelatiah, con trai của Benaiah, chết. Bấy giờ tôi sấp mặt xuống đất, kêu lớn tiếng mà thưa rằng: Ôi Chúa là Đức Chúa Trời! Ngài sẽ tiêu diệt hết phần còn sót lại của Israel sao? Ê-xê-chi-ên 11:1-13.

Giê-ru-sa-lem được thanh tẩy vào thời điểm luật Chủ nhật, khi lúa mì được tách khỏi cỏ lùng. Những người được biểu trưng bởi con số 25, hoặc 250 của Korah, bị đưa ra bên ngoài, đến “ranh giới” của Giê-ru-sa-lem để chết. 25 là số thầy tế lễ phục vụ trong một tuần; và khi được biểu trưng bằng con số gấp mười là 250, nó đại diện cho Hội thánh toàn cầu, vì mười là biểu tượng của tính toàn cầu. Hội thánh chiến đấu được định nghĩa là hội thánh gồm cả lúa mì và cỏ lùng, còn Hội thánh khai hoàn biểu trưng cho hội thánh chỉ gồm lúa mì.

Chẳng lẽ Đức Chúa Trời không có một hội thánh sống động sao? Ngài có một hội thánh, nhưng đó là hội thánh chiến đấu, không phải hội thánh khai hoàn. Chúng ta lấy làm tiếc vì có những thành viên thiếu sót, vì giữa lúa mì có cỏ lùng. Chúa Giê-su phán: “Nước thiên đàng giống như một người gieo giống tốt trong ruộng mình; nhưng trong lúc mọi người đang ngủ, kẻ thù của người ấy đến gieo cỏ lùng giữa lúa mì, rồi đi mất.... Vậy các thầy tớ của chủ nhà đến thưa rằng: Thưa ông, há chẳng phải ông đã gieo giống tốt trong ruộng mình sao? Vậy cỏ lùng từ đâu mà có? Ông đáp: Kẻ thù đã làm điều đó. Các thầy tớ thưa: Vậy ông muốn chúng tôi đi gom chúng lại chăng? Nhưng ông nói: Không; e rằng khi các ngươi nhổ cỏ lùng, các ngươi cũng nhổ luôn lúa mì. Hãy để cả hai cùng lớn lên cho đến mùa gặt; đến mùa gặt, ta sẽ bảo thợ gặt: Hãy gom cỏ lùng trước hết, bó lại từng bó để đốt; còn lúa mì thì hãy thu vào kho ta.”

Trong dụ ngôn về lúa mì và cỏ lùng, chúng ta thấy lý do vì sao không được nhổ cỏ lùng; ấy là kéo lúa mì cũng bị nhổ rễ cùng với cỏ lùng. Ý kiến và sự phán đoán của con người dễ phạm những sai lầm nghiêm trọng. Nhưng để không xảy ra sai lầm khiến chỉ một cọng lúa mì cũng bị nhổ bật lên, Chủ phán: 'Hãy để cả hai cùng lớn lên cho đến mùa gặt;' bấy giờ các thiên sứ sẽ thu nhặt cỏ lùng, là thứ bị định cho sự diệt vong. Dầu rằng trong các hội thánh của chúng ta, vốn tự nhận tin vào lẽ thật tiến bộ, có những người thiếu sót và lầm lạc, như cỏ lùng ở giữa lúa mì, Đức Chúa Trời rất nhịn nhục và kiên nhẫn. Ngài quở trách và cảnh cáo kẻ lầm lạc, nhưng Ngài không hủy diệt những người lâu mới học được bài học Ngài muốn dạy họ; Ngài không nhổ cỏ lùng khỏi lúa mì. Cỏ lùng và lúa mì sẽ cùng lớn lên cho đến mùa gặt; khi lúa mì đạt tới sự trưởng thành trọn vẹn, và bởi đặc tính của nó khi chín, nó sẽ được phân biệt hoàn toàn với cỏ lùng.

"Hội thánh của Đấng Christ trên đất sẽ không trọn vẹn, nhưng Đức Chúa Trời không hủy diệt Hội thánh của Ngài vì sự không trọn vẹn của nó. Đã có và sẽ có những người đầy nhiệt thành nhưng không theo sự hiểu biết, muốn thanh tẩy Hội thánh và nhổ cỏ lùng khỏi giữa lúa mì. Nhưng Đấng Christ đã ban ánh sáng đặc biệt về cách đối xử với những kẻ lầm lạc và với những

người chưa được biến đổi trong Hội thánh. Không được có những hành động bột phát, quá khích, vội vàng từ các thành viên Hội thánh để loại bỏ những người mà họ cho là khiếm khuyết về tư cách. Cỏ lùng sẽ xuất hiện giữa lúa mì; nhưng nhờ cỏ lùng đi, trừ khi theo cách Đức Chúa Trời đã định, sẽ gây hại nhiều hơn là để mặc chúng. Trong khi Chúa đem vào Hội thánh những người thật sự được biến đổi, thì Sa-tan đồng thời cũng đem những kẻ chưa biến đổi vào sự thông công của Hội thánh. Trong khi Đấng Christ gieo giống tốt, Sa-tan đang gieo cỏ lùng. Có hai ảnh hưởng đối nghịch liên tục tác động trên các thành viên của Hội thánh. Một ảnh hưởng đang làm việc cho sự thanh luyện Hội thánh, và ảnh hưởng kia nhằm làm bại hoại dân sự của Đức Chúa Trời." Lời chứng cho các Mục sư, tr. 45, 46.

Những kẻ ác bị đưa ra ngoài Giê-ru-sa-lem để bị hủy diệt. Họ bị loại bỏ vào thời điểm mùa gặt, cũng là lúc lúa mì đã chín, vì chính khi ấy lúa mì được thu góp để dâng như hoa trái đầu mùa dưới hình thức hai ổ bánh dâng ve vầy của Lễ Ngũ Tuần. Việc thu hoạch hoa trái đầu mùa của lúa mì là một chủ đề cụ thể trong các lời tiên tri của Kinh Thánh. Sự phân tách giữa lúa mì và cỏ lùng chính là đề cập đến chủ đề này, và nhiều dụ ngôn của Đấng Christ xác định dấu mốc tiên tri hết sức quan trọng này.

"Lại nữa, các dụ ngôn này dạy rằng sẽ không còn thời kỳ ân xá sau cuộc phán xét. Khi công việc của Tin Lành được hoàn tất, lập tức sẽ diễn ra sự phân rẽ giữa người lành và kẻ dữ, và số phận của mỗi hạng người được ấn định vĩnh viễn." Bài học qua các dụ ngôn của Đấng Christ, 123.

Của lễ lúa mì là một trăm bốn mươi bốn nghìn, và thiên sứ thứ ba tách lúa mì khỏi cỏ lùng.

Khi ấy tôi thấy thiên sứ thứ ba. Thiên sứ đi cùng tôi nói: "Lời của người ấy thật đáng sợ, sự mệnh của người ấy thật khủng khiếp. Ngài là thiên sứ sẽ chọn lúa mì ra khỏi cỏ lùng, và đóng ấn hoặc buộc lúa mì để vào kho lẫm trên trời." Những điều này phải chiếm trọn tâm trí và toàn bộ sự chú ý. Một lần nữa tôi được cho thấy sự cần thiết là những người tin rằng chúng ta đang nhận sứ điệp thương xót sau cùng phải tách biệt khỏi những kẻ hằng ngày đang tiếp nhận hoặc thẩm nhiệm những sai lầm mới. Tôi thấy rằng cả người trẻ lẫn người già đều không nên tham dự các cuộc nhóm họp của những kẻ ở trong sai lầm và tối tăm. Thiên sứ nói: "Hãy để tâm trí thôi mãi nghĩ về những điều không đem lại ích lợi." Manuscript Releases, tập 5, 425.

Thiên sứ thứ ba đóng ấn lúa mì và cũng tách lúa mì khỏi cỏ lùng. Thiên sứ thứ ba tượng trưng cho luật ngày Chủ nhật, là lúc 25 người đàn ông, đại diện cho ban lãnh đạo của Hội Thánh Cơ Đốc Phục Lâm Ngày Thứ Bảy ở La-ô-đi-xê, bị đưa ra ngoài Giê-ru-sa-lem và bị phán xét. Khi ấy, Hội Thánh chiến đấu được biến đổi thành Hội Thánh khai hoàn.

Công việc chẳng bao lâu nữa sẽ kết thúc. Những người thuộc Hội Thánh chiến đấu, đã chứng tỏ lòng trung tín, sẽ trở thành Hội Thánh khai hoàn. Khi ôn lại lịch sử quá khứ của chúng ta, trải qua từng bước tiến đến vị thế hiện nay, tôi có thể nói: Ngợi khen Đức Chúa Trời! Khi nhìn thấy những điều Đức Chúa Trời đã làm nên, tôi tràn đầy kinh ngạc và lòng tin cậy nơi Đấng Christ là Đấng Lãnh Đạo. Chúng ta chẳng có gì phải sợ hãi cho tương lai, ngoại trừ khi chúng ta quên đường lối Chúa đã dẫn dắt chúng ta và sự dạy dỗ của Ngài trong lịch sử đã qua của chúng ta. Bản Tin Đại Hội Đồng, ngày 29 tháng 1, 1893.

Chủ đề tiên tri về việc phân tách cỏ lùng khỏi lúa là một chủ đề lớn của lời tiên tri Kinh Thánh. Việc Chúa Kitô thanh tẩy đền thờ là một minh họa cho công việc này; cao trào diễn ra vào thời điểm luật ngày Chủ nhật, vì chúng ta thấy những kẻ sẽ bị phán xét bị đưa ra rìa thành Giê-ru-sa-lem để chết.

"Khi Chúa Giê-su bắt đầu chức vụ công khai của Ngài, Ngài đã thanh tẩy Đền Thờ khỏi sự ô uế phạm thánh. Một trong những việc làm sau cùng của chức vụ Ngài là lần thanh tẩy Đền Thờ thứ hai. Vậy, trong công tác sau cùng để cảnh báo thế gian, có hai lời kêu gọi riêng biệt được gửi đến các hội thánh. Sứ điệp của thiên sứ thứ hai là: 'Ba-by-lôn đã sụp đổ, đã sụp đổ, thành lớn kia, vì nó đã khiến muôn dân uống rượu của cơn thịnh nộ do sự tà dâm của nó' (Khải Huyền 14:8). Và trong tiếng kêu lớn của sứ điệp thiên sứ thứ ba, có một tiếng từ trời phán rằng: 'Hỡi dân Ta, hãy ra khỏi nó, để các ngươi đừng dưng phần vào tội lỗi của nó, và đừng nhận lấy các tai vạ của nó. Vì tội lỗi của nó đã lên đến tận trời, và Đức Chúa Trời đã nhớ lại những gian ác của nó' (Khải Huyền 18:4, 5)." Selected Messages, quyển 2, trang 118.

Hội thánh gồm lúa mì và cỏ lùng tồn tại cho đến cuộc khủng hoảng luật ngày Chủ nhật, khi cỏ lùng được nhổ bỏ, không phải bởi sức loài người, mà bởi thiên sứ thứ ba—đáng tượng trưng cho luật ngày Chủ nhật, đồng thời cũng cho sứ điệp của mưa cuối mùa, rồi dâng lên thành một tiếng kêu lớn. Cỏ lùng là một thành phần của lời chứng tiên tri, cũng như lúa mì. Sự quan phòng của Đức Chúa Trời đi tới luật ngày Chủ nhật, và thiên sứ thứ ba thanh tẩy đền thờ lần thứ hai. Ngài đã thanh tẩy nó vào ngày 22 tháng 10 năm 1844, và lần thanh tẩy đền thờ thứ hai là luật ngày Chủ nhật.

Những yếu tố bên ngoài của lịch sử dẫn đến luật ngày Chủ nhật đóng vai trò lớn trong lời chứng của Hội Thánh đấng thánh, cũng như cỏ lùng, lúa mì và sự bó lại của hai hạng người. Những sứ điệp kết thúc của sách Khải Huyền là ba sứ điệp của ba thiên sứ, và chúng phân rẽ và bó lại hai hạng người; nhưng điều quan trọng là phải thấy rằng Bà White khẳng định những "sứ điệp kết thúc" ấy "làm chín mùa gặt." Sứ điệp kết thúc làm chín mùa gặt chính là mưa muôn, và đó là ngọn lửa trời buộc 250 người "như những bó củi cho những ngọn lửa hủy diệt."

"Cho Giảng đã được mở ra những cảnh tượng có ý nghĩa sâu xa và gây xúc động mạnh mẽ về kinh nghiệm của Hội thánh. Ông đã thấy địa vị, những hiểm nguy, những cuộc xung đột và sự giải cứu cuối cùng của dân sự Đức Chúa Trời. Ông ghi lại những sứ điệp kết thúc sẽ làm cho mùa gặt của đất chín muồi, hoặc thành những bó lúa cho kho lẫm trên trời, hoặc thành những bó củi cho lửa hủy diệt. Những đề tài vô cùng hệ trọng đã được bày tỏ cho ông, đặc biệt là vì Hội thánh cuối cùng, để những ai quay khỏi sự sai lầm mà đến với lẽ thật có thể được chỉ dẫn về những hiểm họa và những cuộc xung đột ở trước mặt họ. Không ai cần phải ở trong sự tối tăm về những gì đang sẽ xảy đến trên đất." Thiện Ác Đấu Tranh, 341.

Việc Ngài thanh tẩy đền thờ cũng được minh họa qua công việc của người cầm chổi quét bụi mà Giảng Báp-tít đã giới thiệu là Đấng đến sau ông trong chức vụ. Chính Ngài là người quét sạch rác rưởi trong giấc mơ của Miller.

"Chúa sắp bày tỏ sự khác biệt giữa người công chính và kẻ ác; vì 'cái nĩa ở trong tay Ngài, Ngài sẽ làm sạch hoàn toàn sân lúa của Ngài, và thu lúa của Ngài vào kho lẫm; nhưng trấu thì Ngài sẽ thiêu đốt bằng lửa không hề tắt.'" Review and Herald, ngày 8 tháng 11 năm 1892.

Bà White đã trích dẫn sách Ê-sai khi bà xác định rằng vào năm 1849 Chúa đã giao tay lần thứ hai để nhóm lại số sót lại của dân Ngài, và cả Ê-sai lẫn Bà White đều chỉ ra cuộc quy tụ sau cùng của một trăm bốn mươi bốn nghìn người. Tiến trình quy tụ bao gồm cả sự tản lạc và sự nhóm lại, được trình bày như “sự thất vọng thứ nhất”, điều dẫn đến sự nhóm lại vào cuối một thời kỳ trì hoãn. Mỗi yếu tố này của việc đóng ấn cho một trăm bốn mươi bốn nghìn người là một chủ đề cụ thể của lời tiên tri Kinh Thánh. Lịch sử bên ngoài mà Chúa dùng như công cụ để đưa tội lỗi đến chỗ kết thúc được trình bày trong Đa-ni-ên 11:11; cuộc quy tụ sau cùng ở Ê-sai 11:11; sự kết thúc của thời kỳ trì hoãn ở Khải Huyền 11:11; và sự phân rẽ giữa lúa mì và cỏ lùng tại Luật Chủ Nhật được nêu ở Ê-xê-chi-ên 11:11:

Thành này sẽ không phải là cái vạc của các ngươi, các ngươi cũng sẽ không là thịt ở giữa nó; nhưng ta sẽ xét đoán các ngươi tại biên giới của Y-sơ-ra-ên. Ê-xê-chi-ên 11:11.

Trong sách Giô-ên, “rượu mới” bị tước khỏi những bô lão xưa, lẽ ra là những người canh giữ đền thánh. Sứ điệp của Tiếng Kêu Lúc Nửa Đêm là rượu mới của Giô-ên, và lửa giáng xuống vào thời luật Chủ nhật đã được biểu trưng bởi lửa của Lễ Ngũ Tuần. Ngọn lửa ấy tượng trưng cho một sứ điệp, tức rượu mới, nhưng đồng thời cũng là sứ điệp tiêu diệt 250 người dâng hương. Hội Thánh Cơ Đốc Phục Lâm Ngày Thứ Bảy La-ô-đi-xê chầm dứt vào thời luật Chủ nhật, vì chính khi ấy lửa được đổ ra không hạn độ và tiêu diệt 250 người dâng hương; do đó nó phá hủy hệ thống thờ phượng của họ.

Nếu Hội Thánh Cơ Đốc Phục Lâm trung tín vào thời điểm có luật ngày Chủ nhật, thì quyền lực và sức mạnh của chính phủ Hoa Kỳ sẽ đóng cửa hội thánh ấy. Nếu bất trung, nó sẽ đơn giản đổi tên thành Hội Thánh Cơ Đốc Phục Lâm Ngày Thứ Nhất hoặc một biến thể gần giống nào đó. Dù công chính hay không công chính, Hội Thánh Cơ Đốc Phục Lâm cũng không vượt qua được mốc luật ngày Chủ nhật. Lời chứng tiên tri xác định rằng phong trào Cơ Đốc Phục Lâm đã khước từ sứ điệp về những nẻo xưa vào ngày 11/9, và những nẻo xưa ấy dẫn đến “cửa đóng” tại thời điểm luật ngày Chủ nhật. Hai mươi lăm người được đại diện trong đoạn Ê-xê-chi-ên bởi “Jaazaniah con trai của Azur, và Pelatiah con trai của Benaiah, các thủ lĩnh của dân.”

Tên của họ tuyên xưng những đặc tính của dân Đức Chúa Trời, nhưng đó chỉ là lời tuyên xưng. Jaazaniah có nghĩa là Đức Chúa Trời nghe, và ông là con của Azur, nghĩa là giúp đỡ và bảo vệ. Bà White nói rằng 25 người ấy là những người canh giữ, như được biểu trưng bởi "Azur". Con ông xưng là "nghe" Đức Chúa Trời, nhưng thuộc hạng người thấy mà không thấy, nghe mà không nghe. Pelatiah có nghĩa là được Đức Chúa Trời giải cứu, và cha ông, "Benaiah", có nghĩa là Đức Chúa Trời đã xây dựng. Khi Ê-xê-chi-ên kết thúc sứ điệp cảnh cáo của mình, Pelatiah đã chết.

Thành này sẽ không phải là cái vạc của các ngươi, các ngươi cũng chẳng là thịt ở giữa nó; nhưng Ta sẽ xét xử các ngươi tại biên giới của Ít-ra-ên; và các ngươi sẽ biết rằng Ta là Chúa, vì các ngươi đã không bước theo các luật lệ của Ta, cũng không thi hành các phán quyết của Ta, nhưng đã làm theo những thói tục của các dân ngoại ở chung quanh các ngươi. Xảy ra, khi ta đang nói tiên tri, thì Pelatiah con của Benaiah chết. Bấy giờ ta sấp mặt xuống đất, kêu lớn tiếng và thưa: Ôi Chúa là Đức Chúa Trời! Ngài sẽ tiêu diệt trọn vẹn số còn sót lại của Ít-ra-ên sao? Ê-xê-chi-ên 11:11-13.

Pelatihah đã chết khi Ê-xê-chi-ên cất tiếng kêu lớn. Lúa mì đã chết ngoài đường vào ngày 18 tháng 7 năm 2020 để ứng nghiệm Khải Huyền 11. Lúa mì là Môi-se và Ê-li, tác giả đầu tiên của Lời Đức Chúa Trời; và lời hứa về Ê-li sẽ đến là lời tuyên bố cuối cùng trong Cựu Ước. Alpha và Omega bị giết nơi đường phố của Sô-đôm và Ai Cập, nhưng họ được sống lại vào năm 2024, như được nói đến trong Khải Huyền 11:11. Trong khi họ còn nằm chết, Sô-đôm và Ai Cập đã vui mừng. Ê-xê-chi-ên đặt sự chết của Pelatihah vào thời kỳ của phân sát lại khi ông nói: "Ôi Chúa Giê-hô-va! Ngài sẽ tiêu diệt trọn số còn sót lại của Y-sơ-ra-ên sao?" Theo Ê-sai, Sô-đôm là Giáo Hội Cơ Đốc Phục Lâm trong thời kỳ của phân sát lại.

Hỡi trời cao, hãy nghe; hỡi đất, hãy lắng tai: vì Chúa đã phán: Ta đã nuôi nấng và dưỡng dục con cái, nhưng chúng đã phản nghịch cùng Ta. Con bò biết chủ nó, con lừa biết máng cỏ của chủ nó; nhưng Israel không biết, dân Ta chẳng để lòng.

Ôi, dân tộc tội lỗi, một dân mang nặng tội ác, dòng giống kẻ làm điều dữ, con cái làm bại hoại: họ đã bỏ Chúa, chọc giận Đấng Thánh của Israel, họ quay lưng lại, thối lui. Vì sao các ngươi còn phải bị đánh nữa? Các ngươi sẽ lại càng phản nghịch hơn: cả đầu đều đau ốm, cả lòng đều rã rời. Từ bàn chân cho đến đỉnh đầu chẳng có chỗ nào lành lặn; chỉ toàn những vết thương, bầm tím và lở loét đang mưng mủ; chưa được khép miệng, chưa được băng bó, cũng chưa được làm dịu bằng thuốc mỡ. Xứ sở của các ngươi hoang tàn, các thành của các ngươi bị lửa thiêu đốt; đất đai của các ngươi bị kẻ lạ ăn nuốt ngay trước mắt các ngươi, và nó trở nên hoang vu như bị người ngoại lật đổ. Và con gái Si-ôn còn lại như một túp lều trong vườn nho, như một chòi giữa ruộng dưa, như một thành bị vây hãm.

Nếu Đức Giê-hô-va vạn quân đã chẳng để lại cho chúng ta một ít người sống sót, thì chúng ta đã như Sô-đôm, và đã giống như Gô-mô-rơ. Hỡi các quan trưởng của Sô-đôm, hãy nghe lời của Đức Giê-hô-va; hỡi dân Gô-mô-rơ, hãy lắng tai nghe luật pháp của Đức Chúa Trời chúng ta. Ê-sai 1:2-10.

Môi-se và Ê-li bị giết tại Sô-đôm và Ai Cập trong thời kỳ của dân sót lại. Ai Cập là biểu tượng của quyền lực nhà nước bị bại hoại, còn Sô-đôm của giáo quyền bị bại hoại. Pê-la-tia, con trai Bê-na-gia, chết vào thời điểm đạo luật Chủ nhật, mà Ê-sai xem là tương ứng với "ngày nổi loạn" trong Kinh Thánh, tức là hoặc năm 1863, hoặc đạo luật Chủ nhật. Pê-la-tia, con trai Bê-na-gia, đại diện cho kẻ giả mạo trong số những người thật sự nghe Lời Đức Chúa Trời. Trong thời kỳ của dân sót lại, những người mà Môi-se và Ê-li tượng trưng cho bị giết rồi được phục sinh. Sự phục sinh ấy bắt đầu bằng một tiếng kêu trong đồng vắng vào tháng 7 năm 2023. Từ năm 2024, sự phân rẽ sau cùng giữa lúa mì và cỏ lùng đang diễn ra.

Khi đạo luật ngày Chủ nhật được ban hành, Giáo hội Cơ Đốc Phục Lâm sẽ biết rằng họ bị hư mất.

Thành này sẽ chẳng là cái chào của các ngươi, các ngươi cũng chẳng là thịt ở giữa nó; nhưng Ta sẽ xét đoán các ngươi tại bờ cõi Y-sơ-ra-ên; và các ngươi sẽ biết rằng Ta là Đức Giê-hô-va: vì các ngươi đã không bước đi trong các luật lệ của Ta, cũng chẳng thi hành các phán quyết của Ta, nhưng đã làm theo thói tục của các dân ngoại ở chung quanh các ngươi. Và xảy ra, khi ta nói tiên tri, thì Pê-la-tia, con trai Bê-na-gia, đã chết. Ê-xê-chi-ên 11:11-13.

Cái chết của Pelatiah, người có tên nghĩa là “được Đức Chúa Trời giải cứu”, trong bối cảnh này có nghĩa là “bị phó cho sự chết”, đúng vào thời điểm những người thợ giờ thứ mười một được giải cứu khỏi tay vua phương bắc trong Daniel đoạn mười một, câu bốn mươi mốt. Pelatiah bị phó vào tay vua phương bắc vào thời điểm luật ngày Chủ nhật. Pelatiah, con của Benaiah, nghĩa là “điều Đức Chúa Trời đã xây dựng.” Ngay tại thời điểm Đức Chúa Trời một lần nữa dựng nên một đền thờ để tôn lên như hội thánh khai hoàn khi luật ngày Chủ nhật đến, những người được Pelatiah đại diện bị phó cho sự chết, vì thay vì tham gia vào công việc xây dựng lại những chỗ hoang phế xưa, họ lại tự xây cho mình mộ của Tobiah. Pelatiah đại diện cho “từ đầu đến chân” theo Isaiah, một thân thể hoàn toàn chất đầy tội lỗi. Thân thể ấy là Hội Thánh Cơ Đốc Phục Lâm Ngày Thứ Bảy Laodicea vào lúc kết thúc bốn thế hệ của sự phản loạn tiền triển, mà Isaiah diễn tả như một sự phản nghịch leo thang khi ông nói: “nổi loạn càng ngày càng hơn.” Trong tiến trình thử nghiệm cuối cùng bắt đầu vào năm 2024, lúa mì chết trong ba ngày rười rùi được phục sinh; lúc ấy họ sẽ biết rằng Chúa là Đức Chúa Trời.

Vậy hãy nói tiên tri và nói với họ rằng: Chúa là Đức Chúa Trời phán như vậy: Này, hỡi dân Ta, Ta sẽ mở các mồ mả của các người, khiến các người lên khỏi các mồ mả, và đem các người vào đất Israel. Bấy giờ các người sẽ biết rằng Ta là Chúa, khi Ta đã mở các mồ mả của các người, hỡi dân Ta, và đem các người lên khỏi các mồ mả. Ta sẽ đặt Thần Khí của Ta trong các người, và các người sẽ sống; Ta sẽ cho các người ở trong chính xứ mình; bấy giờ các người sẽ biết rằng chính Ta, Chúa, đã phán điều ấy và đã làm thành, Chúa phán vậy. Ê-xê-chi-ên 37:12-14.

Chức tư tế giả mạo, được tượng trưng bởi con số 25 vào thời điểm Luật Ngày Chủ nhật, bấy giờ sẽ biết rằng Chúa chính là Đức Chúa Trời. Lúa mì biết rằng Chúa chính là Đức Chúa Trời vào năm 2024, còn cỏ lùng tinh ngộ điều ấy vào Luật Ngày Chủ nhật, khi đã quá muộn. Giai đoạn ấy bắt đầu bằng một ngôi mộ và sự phục sinh, và kết thúc bằng một ngôi mộ mà không có sự phục sinh. Lúa mì ngay từ đầu biết Đức Chúa Trời, khi Ngài ứng nghiệm sự phục sinh của Khải Huyền 11, còn cỏ lùng biết vào trận động đất của Luật Ngày Chủ nhật trong cùng chương. Giữa hai cột mốc ấy, tiến trình thử thách của mưa cuối mùa đưa cả hai hạng đến chín muồi cho mùa gặt.

Sứ điệp của Joel là bài ca vườn nho, nhưng vấn đề đầu tiên mà nó nêu ra là liệu con người có thể nhận ra những ngày sau rốt qua những ngày trước hay không. Những “người già” trong Joel đã không làm được điều đó, vì khi tiếng gọi thức tỉnh vang lên lúc nửa đêm, họ bị loại bỏ—bị nhổ ra khỏi miệng của Chúa, ngay tại nơi con thú từ đất mở miệng để nói, cũng là nơi con lừa của Balaam đã nói, và nơi cha của John the Baptist đã nói.

Sự phán xét dành cho “những người xưa cổ” dựa trên câu hỏi rằng liệu điều này đã xảy ra trong những ngày của tổ phụ các người chưa? Đoạn văn mở đầu bằng lời: “Hãy nghe điều này.” Rồi đoạn nêu ra hai chứng nhân: một chứng nhân là bốn thế hệ loài người, và chứng nhân kia là bốn loại côn trùng. Sau đó họ được đánh thức bởi Tiếng Kêu Nửa Đêm, để rồi nhận ra mình đã bị bỏ qua với tư cách là dân giao ước tuyển chọn của Đức Chúa Trời. Họ không bị bỏ qua vì họ không có rượu; họ bị bỏ qua vì họ có thứ rượu không đúng. Trong dụ ngôn mười trinh nữ, rượu mới của Joel là dầu.

Sự cứu rỗi của họ được đặt trên điều kiện là liệu họ có tiếp nhận "rượu mới" của sứ điệp mưa cuối mùa hay không. Những "người già và các bậc cao niên" cũng được Ê-sai mô tả là "những kẻ say sưa của Êp-ra-im", và Êp-ra-im không có mặt trong số những người được đóng ấn ở Khải Huyền đoạn bảy. Ông được thay thế bởi người anh em Ma-na-se của mình. Khó mà tìm được một vị vua gian ác hơn Ma-na-se, nhưng ông lại thay thế những kẻ say sưa của Êp-ra-im.

Hạng người không đau buồn về sự sa sút thuộc linh của chính mình, cũng không than khóc vì tội lỗi của người khác, sẽ không có ấn của Đức Chúa Trời. Chúa truyền lệnh cho các sứ giả của Ngài, những người cầm vũ khí giết chóc trong tay: 'Hãy theo sau người ấy đi khắp thành, và đánh; chớ để mắt người dung tha, cũng chớ thương xót; hãy giết sạch cả già lẫn trẻ, cả gái đồng trinh, trẻ nhỏ và đàn bà; nhưng chớ đến gần bất cứ ai trên người có dấu; và hãy bắt đầu tại Thánh điện của Ta. Bây giờ họ bắt đầu từ những người già cả ở trước nhà.'

Ở đây chúng ta thấy rằng hội thánh—đền thánh của Chúa—là đối tượng đầu tiên phải chịu đòn giáng của cơn thịnh nộ Đức Chúa Trời. Những người lão thành, những kẻ được Đức Chúa Trời ban cho ánh sáng lớn lao và đã đứng làm người canh giữ các lợi ích thuộc linh của dân sự, đã phản bội sự tín nhiệm. Họ đã cho rằng chúng ta không cần trông đợi các phép lạ và sự bày tỏ rõ rệt quyền năng của Đức Chúa Trời như thuở xưa. Thời thế đã thay đổi. Những lời ấy cũng có sự vô tín của họ, và họ nói: Chúa sẽ chẳng làm điều lành, cũng chẳng làm điều dữ. Ngài quá nhân từ để thăm viếng dân Ngài bằng sự đoán phạt. Vậy nên "Bình an và yên ổn" là tiếng kêu của những người sẽ không bao giờ còn cất tiếng như kèn để chỉ cho dân Đức Chúa Trời biết các sự vi phạm của họ và cho nhà Gia-cốp biết các tội lỗi của họ. Những con chó câm không chịu sửa ấy chính là những kẻ phải chịu sự báo thù công bình của Đức Chúa Trời bị xúc phạm. Đàn ông, thiếu nữ, và các trẻ nhỏ đều cùng nhau bị tiêu diệt.

Những điều ghê tởm vì đó những người trung tín thở than và khóc lóc chỉ là những gì mắt phàm có thể nhận thấy, nhưng những tội lỗi trầm trọng nhất—những tội khơi dậy sự ghen tương của Đức Chúa Trời tinh sạch và thánh khiết—thì vẫn chưa được bày tỏ. Đáng dò xét lòng vĩ đại biết mọi tội lỗi mà những kẻ làm ác đã phạm trong chỗ kín giấu. Những kẻ này dần dần cảm thấy an toàn trong sự dối trá của mình và, vì sự nhịn nhục lâu dài của Ngài, nói rằng Chúa chẳng thấy, rồi hành động như thể Ngài đã bỏ mặc thế gian. Nhưng Ngài sẽ phát hiện sự giả hình của họ và sẽ bày tỏ trước người khác những tội mà họ đã hết sức cẩn thận che giấu.

Không có sự vượt trội về địa vị, phẩm giá hay khôn ngoan thế gian, cũng không có địa vị trong chức vụ thánh nào, có thể giữ cho con người khỏi hy sinh nguyên tắc khi họ bị phó mặc cho lòng dối trá của chính mình. Những người từng được xem là xứng đáng và công chính lại tỏ ra là những kẻ cầm đầu trong sự bội đạo, và là điển hình về thái độ dửng dưng cũng như về sự lạm dụng lòng thương xót của Đức Chúa Trời. Con đường gian ác của họ Ngài sẽ không dung thứ nữa; trong cơn thịnh nộ, Ngài xử trị họ chẳng chút xót thương.

"Chúa chỉ miễn cưỡng rút lại sự hiện diện của Ngài khỏi những người đã được ban phước với ánh sáng lớn lao và đã cảm nhận quyền năng của Lời khi phục vụ người khác. Họ đã từng là những đày tớ trung tín của Ngài, được đặc ân với sự hiện diện và sự hướng dẫn của Ngài; nhưng họ đã lia bỏ Ngài và dẫn dắt người khác vào sai lầm, vì thế họ chịu sự bất bình của Đức Chúa Trời." Chứng Ngôn, tập 5, 211, 212.

Khi xác định “các trưởng lão”, Giô-ên đang nói với ban lãnh đạo của Hội Thánh Cơ Đốc Phục Lâm La-ô-đi-xê, nhưng ông cũng đang nói với những người không biết chữ, như Ê-sai gọi những người đối lập với người biết chữ. Giô-ên đang nói với các trưởng lão thờ lạy mặt trời trong Ê-xê-chi-ên chương tám, và là những người đầu tiên bị phán xét trong chương chín. Ông cũng đang hướng đến hàng giáo dân của Hội Thánh Cơ Đốc Phục Lâm La-ô-đi-xê khi ông nói: “Hỡi các trưởng lão, hãy nghe điều này, và hết thảy dân cư trong xứ, hãy lắng tai.”

Hai mươi lăm người trong chương tám được đặt ở thời điểm luật ngày Chủ nhật, nơi họ đang cúi lạy mặt trời, quay lưng lại với đền thánh. Họ là một "phần mười" của cuộc nổi loạn của 250 người, những người đã đứng cùng với Korah, Dathan và Abiram. Hai mươi lăm người ấy là biểu tượng của cuộc nổi loạn được lặp lại—theo sự soi dẫn vào năm 1888—vốn tiêu biểu cho cuộc nổi loạn của ban lãnh đạo Hội Thánh Cơ Đốc Phục Lâm Ngày Thứ Bảy Laodicean vào 9/11, kéo dài cho đến luật ngày Chủ nhật. Họ đại diện cho một "phần mười" của sự nổi loạn ngay trong cùng thời kỳ mà Isaiah ở chương sáu xác định những người khôn ngoan là một "phần mười" có thực chất bên trong.

Giô-ên là lời công bố cho phong trào Cơ Đốc Phục Lâm rằng thời kỳ ân điển của họ đã chấm dứt, vì họ đã làm đầy chén thời kỳ ân điển của mình bằng tội lỗi; và sự đầy tràn ấy được mô tả như bệnh tật từ đầu đến chân, cho thấy rằng sứ điệp về mưa muôn đã bị cất khỏi môi miệng họ. Ê-sai mô tả cùng một thực tại trong chương hai mươi chín.

Hãy dừng lại và kinh ngạc; hãy kêu lên, và kêu la: họ say, nhưng không phải vì rượu; họ loạn choạng, nhưng không phải vì đồ uống mạnh. Vì Chúa đã đổ trên các người thần mê ngủ sâu và đã khép mắt các người: các tiên tri và các nhà lãnh đạo của các người, những nhà tiên kiến, Ngài đã che phủ. Và mọi khái tượng đối với các người trở nên như lời của một quyển sách đã niêm phong; người ta đem trao cho kẻ có học, nói: Xin hãy đọc điều này; nhưng người ấy nói: Tôi không thể, vì nó đã bị niêm phong. Rồi quyển sách lại được trao cho kẻ không học, và nói: Xin hãy đọc điều này; người ấy đáp: Tôi không biết chữ.

Vì vậy Chúa phán: Bởi vì dân này đến gần ta bằng miệng, và tôn kính ta bằng môi, nhưng đã khiến lòng họ xa ta, và sự kính sợ ta chỉ là điều học theo điều răn của loài người; nên này, ta sẽ làm giữa dân này một việc lạ lùng, một việc lạ lùng và kỳ diệu: vì sự khôn ngoan của những kẻ khôn ngoan của họ sẽ tiêu mất, và sự hiểu biết của những kẻ thận trọng sẽ bị che giấu. Khốn cho những kẻ tìm cách giấu kín mưu định mình khỏi Chúa, việc làm của họ ở trong bóng tối, và họ nói: Ai thấy chúng ta? ai biết chúng ta? Thật các người đã lộn ngược mọi lẽ, coi thợ gốm như đất sét: há tác phẩm lại nói về người làm ra nó rằng: Người không làm ra ta sao? hay vật được nắn nên nói về người nắn nó rằng: Người không có hiểu biết sao? Ê-sai 29:9-16.

Sự 'thông hiểu' của những người khôn ngoan dựa trên việc mở ấn Lời tiên tri của Đức Chúa Trời. Những người đã được đào tạo trong các cơ sở bị bại hoại của Cơ Đốc Phục Lâm không thể đọc sách tiên tri, và họ cáo buộc Đức Chúa Trời là không có sự thông hiểu. Khi lời tiên tri được mở ấn, họ không thể hiểu nó, nên họ cáo buộc rằng chính Đức Chúa Trời là Đấng không có sự thông hiểu, và làm như thế, họ đảo lộn mọi sự. Những người có học lẫn không học của Cơ Đốc Phục Lâm đều không thể hiểu lời tiên tri được mở ấn ngay trước khi thời kỳ ân điển kết thúc, và sách Giô-ên truyền các 'bô lão' hãy lắng nghe, nhưng họ là một hạng người mà nghe cũng chẳng nghe, thấy

cũng chẳng thấy.

Chính cốt lõi của sự phản nghịch của họ được thể hiện qua việc họ không thể nhận ra Đấng Christ là Đấng trước hết và Đấng sau hết. Đó là bối cảnh của chương, nơi câu hỏi được nêu ra: "Điều này đã từng xảy ra trong thời các ngươi, hay thậm chí trong thời cha ông các ngươi chẳng?"

Đã từng có thời điểm nào trong lịch sử của tổ phụ các ngươi khi một dân chúng thức dậy vì Tiếng Kêu Nửa Đêm, nhưng rồi nhận ra rằng họ là những trinh nữ đại chẳng? Các "bô lão" được truyền phải "tỉnh thức", cũng như những người theo Miller tại hội trại Exeter năm 1844. Dự ngôn mười trinh nữ là dự ngôn về kinh nghiệm của dân sự Phục Lâm, đã được ứng nghiệm đúng y từng chữ trong lịch sử của phong trào Miller, và sẽ lại được ứng nghiệm đúng y từng chữ trong những ngày sau rốt. Việc Cơ Đốc Phục Lâm Ngày Thứ Bảy trong tình trạng La-ô-đi-xê không nhận ra rằng lịch sử nền tảng của hội thánh họ được lặp lại trong những ngày sau rốt, nhấn mạnh nguyên tắc tiên tri là chìa khóa mở ra sứ điệp tiên tri. Đó không chỉ là quy tắc Kinh Thánh, mà còn là trọng tâm của Sự Mặc Khải về bản tính của Chúa Giê-su Christ được mở ấn ngay trước khi thời kỳ ân điển khép lại.

Giô-ên hỏi: "Điều này đã từng xảy ra trong những ngày của các ngươi, hay ngay cả trong những ngày của cha ông các ngươi chẳng?" Hoặc có thể hỏi: "Trong những ngày của cha ông các ngươi, có một kỳ thử thách nào phân tách một dân thuộc giao ước mới khỏi một dân thuộc giao ước cũ không?" Đã có, và sự phân tách ấy được thực hiện bởi sứ điệp tiên tri được biểu trưng bằng dầu trong ngụ ngôn. Câu "Điều này đã từng xảy ra trong những ngày của các ngươi hay trong những ngày của cha ông các ngươi chẳng" lập tức xác định rằng điều đã xảy ra trong những ngày của cha ông họ là một sự thức tỉnh sau bốn thế hệ của sự hủy diệt leo thang, như được biểu thị bởi mệnh lệnh sai sứ điệp ra trong suốt bốn thế hệ, cùng với bốn loài côn trùng biểu trưng cho sự hủy diệt leo thang. Sách Giô-ên là lời tuyên bố phán xét chống lại một hội thánh sa sút và bội đạo vào lúc Tiếng Kêu Nửa Đêm. Trong lịch sử thánh, không hội thánh nào đã chống lại ánh sáng ở mức độ lớn hơn Hội Thánh Cơ Đốc Phục Lâm. Biểu tượng cho kiểu phản loạn chống lại lẽ thật ấy là "Ca-bê-na-um."

Chúng ta sẽ tiếp tục trong bài viết tiếp theo.

Tại Ca-bê-na-um, Chúa Giê-su cư ngụ ở đó trong những khoảng nghỉ giữa các chuyến đi tới lui của Ngài, và nơi ấy dần được gọi là 'thành của Ngài'. Thành này nằm trên bờ Biển Ga-li-lê và gần ranh giới của đồng bằng đẹp đẽ Ghê-nê-xa-rét, nếu không phải là ngay trên đó. *The Desire of Ages*, 252.

Trong số những người xưng mình là con cái của Đức Chúa Trời, đã tỏ ra quá ít lòng nhẫn nại; biết bao lời cay đắng đã được nói ra, biết bao lời lên án đã được buông ra chống lại những người không cùng đức tin với chúng ta. Nhiều người đã xem những người thuộc các hội thánh khác là những tội nhân lớn, trong khi Chúa không nhìn họ như vậy. Những ai nhìn các thành viên của các hội thánh khác như thế cần phải hạ mình dưới tay quyền năng của Đức Chúa Trời. Những người họ lên án có thể chỉ có rất ít ánh sáng, ít cơ hội và đặc ân. Nếu họ có được ánh sáng mà nhiều thành viên trong các hội thánh của chúng ta đã có, họ có lẽ đã tiến bộ nhanh hơn nhiều và làm chứng cho đức tin của mình trước thế gian một cách tốt hơn. Đối với những kẻ

khoe mình có ánh sáng mà lại không bước đi trong ánh sáng ấy, Đấng Christ phán rằng, 'Nhưng ta nói cùng các ngươi, đến ngày phán xét, Ty-rơ và Si-đôn sẽ còn được khoan dung hơn các ngươi. Còn ngươi, Ca-bê-na-um [người Cơ Đốc Phục Lâm, những người đã có ánh sáng lớn], là kẻ được tôn cao lên đến trời [xét về đặc ân], sẽ bị hạ xuống âm phủ; vì nếu các việc quyền năng đã làm trong ngươi được làm tại Sô-đôm, thì nó đã còn lại cho đến ngày nay. Nhưng ta nói cùng các ngươi rằng, trong ngày phán xét, xứ Sô-đôm sẽ còn được khoan dung hơn ngươi.' Lúc ấy Đức Chúa Jêsus cất tiếng phán: 'Con cảm tạ Cha, lạy Cha, Chúa của trời và đất, vì Cha đã giấu những điều này khỏi những kẻ khôn ngoan và thông sáng [theo sự tự đánh giá của họ], mà lại bày tỏ cho con trẻ.'

'Và bây giờ, vì các ngươi đã làm mọi việc này, Chúa phán rằng: Ta đã dậy sớm mà nói với các ngươi, nhưng các ngươi chẳng nghe; Ta đã gọi các ngươi, nhưng các ngươi chẳng đáp; bởi vậy Ta sẽ làm đối với nhà này, là nơi được gọi theo danh Ta, nơi các ngươi tin cậy, và đối với chôn Ta đã ban cho các ngươi và tổ phụ các ngươi, như Ta đã làm với Shiloh. Ta sẽ đuổi các ngươi khỏi trước mặt Ta, như Ta đã đuổi hết thầy anh em các ngươi, ngay cả toàn thể dòng dõi của Ephraim.'

Chúa đã thiết lập giữa chúng ta những tổ chức có tầm quan trọng lớn lao, và chúng phải được điều hành, không như người ta điều hành các tổ chức thế gian, nhưng theo trật tự của Đức Chúa Trời. Chúng phải được điều hành với mục tiêu duy nhất là vinh hiển của Ngài, hầu cho bằng mọi cách những linh hồn đang hư mất có thể được cứu. Những lời chứng của Thánh Linh đã đến với dân sự của Đức Chúa Trời, thế nhưng nhiều người vẫn không lưu tâm đến những lời quả trách, cảnh báo và khuyên dạy.

'Hãy nghe điều này, hỡi dân ngu dại và không hiểu biết; các ngươi có mắt mà không thấy; có tai mà không nghe: Các ngươi há chẳng kính sợ ta sao? Chúa phán; há chẳng run rẩy trước mặt ta, Đấng đã đặt cát làm ranh giới cho biển bởi một sắc lệnh đời đời, để nó không thể vượt qua; và dầu các đợt sóng của nó có tung mình, chúng cũng chẳng thắng được; dầu chúng gầm thét, chúng cũng chẳng thể vượt qua ranh giới ấy? Nhưng dân này có lòng bội nghịch và phản loạn; họ đã bội nghịch và bỏ đi. Họ cũng chẳng nói trong lòng: Bây giờ hãy kính sợ Chúa, Đức Chúa Trời của chúng ta, Đấng ban mưa — mưa đầu mùa và mưa cuối mùa — theo kỳ của Ngài; Ngài dành cho chúng ta những tuần lễ định sẵn của mùa gặt. Sự gian ác của các ngươi đã khiến những điều này bị cất đi, và tội lỗi các ngươi đã không cho các điều tốt lành đến với các ngươi. . . . Họ không xét xử vụ kiện — vụ kiện của kẻ mồ côi — vậy mà họ vẫn thịnh vượng; còn quyền lợi của kẻ nghèo túng thì họ chẳng xét xử. Há ta chẳng thăm phạt vì những điều này sao? Chúa phán; linh hồn ta há chẳng báo oán trên một dân tộc như thế này sao?'

Lẽ nào Chúa phải phán rằng: 'Ngươi chớ cầu nguyện cho dân này, chớ cất tiếng kêu than hay lời cầu nguyện cho họ; cũng đừng cầu thay trước mặt ta, vì ta sẽ chẳng nghe ngươi?' 'Vì vậy các con mưa rào đã bị cầm lại, và chẳng có mưa muện... Từ nay, ngươi há chẳng kêu cầu cùng ta rằng: "Cha ơi, Cha là Đấng dẫn dắt tuổi trẻ của con" sao?' Review and Herald, ngày 1 tháng 8, 1893.